

Hà Nội, ngày 14. tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN HÀNG KHÔNG NỘI BÀI
Năm báo cáo 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài/Noibai Catering Services Joint Stock Company (tên viết tắt: NCS)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101509403
- Vốn điều lệ: 119.803.340.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 119.803.340.000 VND
- Địa chỉ: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 043 884 0289
- Số fax: 043 884 0199
- Website: <http://noibaicatering.com.vn>
- Mã cổ phiếu: NCS

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài là doanh nghiệp được cổ phần hoá từ Xí nghiệp sản xuất chế biến suất ăn Nội Bài theo Quyết định số 983/QĐ-BGTVT ngày 15/4/2004 của Bộ giao thông vận tải
- Công ty thực hiện đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam năm 2010, bổ sung năm 2015 và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 134/2010/GCNCP-VSD và số 134/2010/GCNCP-VSD-1 với tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài; mã chứng khoán: NCS. Công ty được cấp đổi lần thứ hai Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán ngày 17 tháng 01 năm 2017.

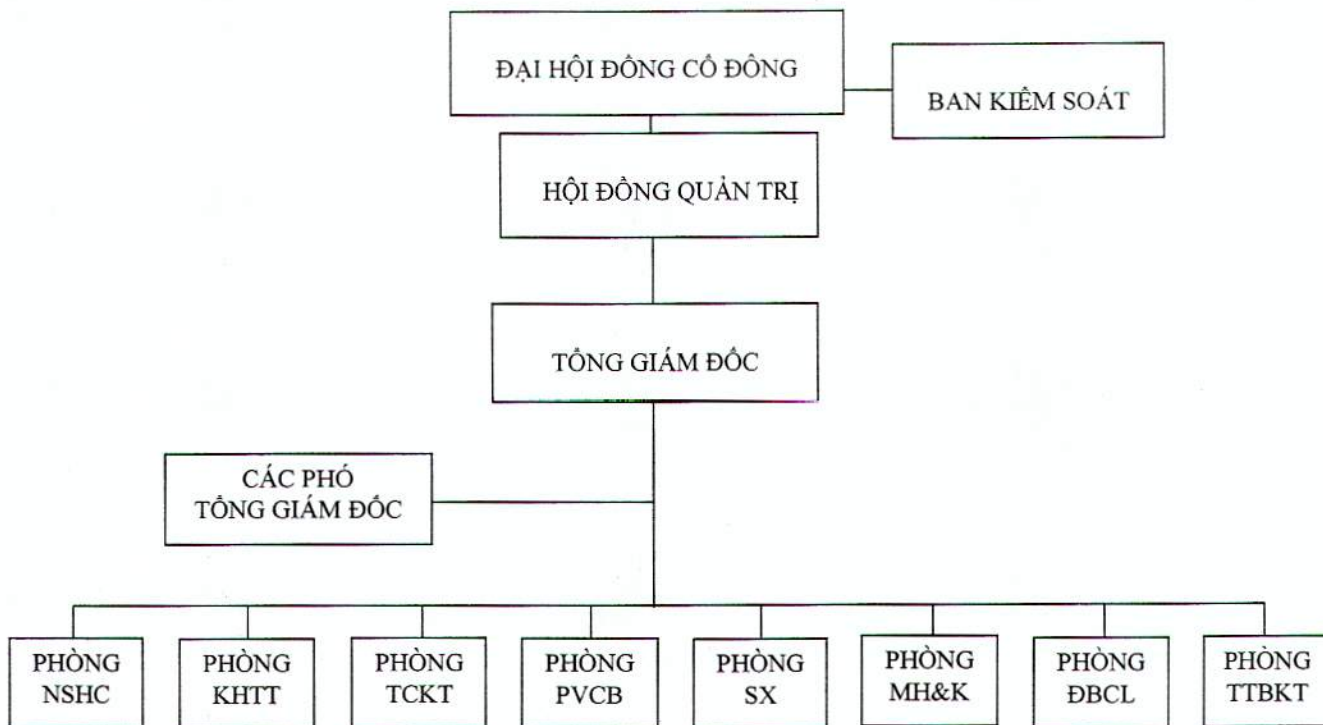
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Chế biến suất ăn phục vụ hành khách của các hãng hàng không, các chuyến bay chuyên cơ.
- Địa bàn kinh doanh: Cảng hàng không quốc tế Nội Bài.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị, Cơ cấu bộ máy quản lý





- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: trở thành Công ty đứng đầu khu vực về chất lượng sản phẩm và dịch vụ.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng: đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc; không ngừng tổ chức, tham gia các hoạt động xã hội từ thiện; thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa doanh nghiệp, thực hiện tiết kiệm phòng chống lãng phí.

5. Các rủi ro: Suy giảm và bất ổn của tình hình kinh tế thế giới ảnh hưởng không nhỏ tới kinh tế Việt Nam nói chung và ngành hàng không nói riêng. Năm 2016 tiếp tục là một năm khó khăn với tất cả các Hãng hàng không trên thế giới và trong nước.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Sản lượng chuyến bay: phục vụ 48.360 chuyến – bằng 99% kế hoạch năm, tăng 26% so với năm 2015.

- Sản lượng suất ăn: cung ứng 6.942.972 suất – bằng 103% kế hoạch năm, tăng 17% so với năm 2015.

- Doanh thu: 536,207 tỷ đồng – bằng 102% so với kế hoạch năm, tăng 12% so với năm 2015 (đã tính giảm trừ 13 tỷ đồng chiết khấu).

- Tổng chi phí: 451,551 tỷ đồng - bằng 102% kế hoạch năm, tăng 11% so với năm 2015

- Lợi nhuận trước thuế: 84,656 tỷ đồng – bằng 100,02% so với kế hoạch năm, tăng 8% so với năm 2015.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức danh	Trình độ	Số cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Trần Thanh Sơn	Tổng Giám đốc	Cử nhân quản trị kinh doanh, Cử nhân chính trị	0
2	Bà Vương Thị Phúc Minh	Phó Tổng Giám đốc	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế	0
3	Ông Phạm Ngọc Long	Phó Tổng Giám đốc	Thạc sỹ kinh tế, Cử nhân luật	10.352
4	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Trưởng phòng Phục vụ chuyển bay	Cử nhân kinh tế, Kỹ sư quản lý đất đai	
5	Bà Đặng Thị Tân Hỷ	Trưởng phòng Sản xuất	Cử nhân kinh tế	0
6	Bà Trịnh Thị Ngọc Anh	Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng	Thạc sỹ Công nghệ thực phẩm, Cử nhân Công nghệ	0
7	Ông Trần Quang Đoài	Phó Trưởng phòng Trang thiết bị - kỹ thuật	Kỹ sư Kinh tế vận tải ô tô	0
8	Ông Nguyễn Tiến Long	Phó Trưởng phòng Trang thiết bị - kỹ thuật	Kỹ sư xây dựng	0
9	Bà Nguyễn Quỳnh Hương	Phó Trưởng phòng Mua hàng và kho	Cử nhân kinh tế	0
10	Ông Trần Quốc Hùng	Trưởng phòng Kế hoạch và Thị trường	Thạc sỹ Tài chính ứng dụng, Cử nhân thương mại	0
11	Bà Nguyễn Tú Anh	Thư ký công ty kiêm Phụ trách phòng Nhân sự hành chính	Cử nhân kinh tế	0
12	Bà Vũ Thị Thu Hà	Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế toán	Cử nhân kinh tế, Cử nhân ngoại ngữ	0
13	Ông Nguyễn Trần Bảo	Phó Trưởng phòng Phục vụ chuyển bay	Trung cấp nấu ăn, Bằng nghề chế biến món ăn và bánh	0
14	Bà Nguyễn Ngọc Bích	Phó Trưởng phòng Sản xuất	Cử nhân Quản trị kinh doanh, Cử nhân ngoại ngữ	0

- Những thay đổi trong ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tình trạng thay đổi	Số quyết định & ngày tháng	Nghỉ từ ngày
1	Bà Tô Bích Diễm nghỉ hưu	Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng	Nghỉ hưu	QĐ số 153/QĐ-NCS ngày 22/07/2016	Chờ hưu từ 01/08/2016, chính thức từ 01/11/2016
2	Bà Bùi Thị Minh Nguyệt	Thư ký Công ty	Chấm dứt hợp đồng lao động	QĐ số 06/QĐ-NCS ngày 19/01/2016	06/02/2016
3	Ông Trần Quang Hoàn	Phó Trưởng phòng Nhân sự - Hành chính	Chấm dứt hợp đồng lao động	QĐ số 177/QĐ-NCS ngày 10/08/2016	15/08/2016
4	Ông Dương Tiến Nghĩa	Trưởng phòng Trang thiết bị - Kỹ thuật	Chấm dứt hợp đồng lao động	QĐ số 11b/QĐ-NCS ngày 26/01/2016	01/02/2016
5	Ông Vũ Ngọc Thiện	Trưởng phòng Phục vụ chuyển bay	Chấm dứt hợp đồng lao động	QĐ số 14/QĐ-NCS-HĐQT ngày 17/06/2016	01/07/2016

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 664 người. Trong năm 2016, Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường kiểm soát chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm, và đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty còn tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động của các tổ chức xã hội khác, đảm bảo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2016, Công ty đã thực hiện khoản đầu tư lớn là Dự án “Đầu tư xây dựng cơ sở chế biến suất ăn hàng không Nội Bài” và Dự án “Đầu tư trang thiết bị năm 2016”.

b) Các công ty con, công ty liên kết: không có

c) Năm 2016, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cơ sở chế biến suất ăn Hàng không Nội Bài.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2016	Năm 2015	%Tăng giảm
Doanh thu bán hàng và dịch vụ	545,993,126,408	476,359,682,155	115%
Doanh thu thuần bán hàng và dịch vụ	532,981,385,359	466,392,880,857	114%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	84,655,601,776	78,041,704,285	108%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	67,631,679,421	60,733,346,142	111%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	7,517	6,909	109%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2.34	2.59
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	2.21	2.44
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.34	0.29
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.52	0.41
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:	43.03	40.56
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2.42	2.29
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	13%	13%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	47.81%	41.14%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	31.52%	29.10%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

Số lượng cổ phiếu: 11.980.334, trong đó

Cổ phiếu đang lưu hành: 11.979.446 cổ phiếu.

Cổ phiếu quỹ: 888 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông/Shareholders structure:

Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ):

+ Cổ đông lớn:

TT	Họ và Tên	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	0100107518	Số 200, Nguyễn Sơn, Bồ Đề, Long Biên, TP. Hà Nội	7.200.405	60,10
2	Công ty TNHH MTV DV Hàng không sân bay Tân Sơn Nhất	0301123125	Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất, phường 2, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	1.200.067	10,02
Tổng cộng				8.400.472	70,12

+ Cổ đông nhỏ: 385 cổ đông, sở hữu 3.579.862 cổ phần đã phát hành của Công ty.

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ đồng	Cơ cấu cổ đồng	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông nhà nước	8.604.482	71,82	3	3	0
2	Cổ đông sáng lập	8.604.482	71,82	3	3	0
3	Cổ đông lớn (sở hữu 5% cổ phần trở lên)	8.400.472	70,12	2	2	0
4	Công đoàn Công ty	-	-	-	-	-
5	Cổ phiếu quỹ	888	0	-	-	-
6	Cổ đông khác	3.374.964	28,17	384	4	380
Tổng cộng		11.980.334	100%	387	7	380
Trong đó:						
- Trong nước		11.730.434	97,91	374	4	371
- Nước ngoài		249.900	2,09	13	3	10

a) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần 80 tỷ đồng lên 119.803.340 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.

c) Các chứng khoán khác: không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: điện và máy phát điện

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng; báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nguồn cung cấp nước Tổng công ty Cảng Hàng không quốc tế nội bài/ 76,000 m³ nước

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

Năm 2016, Công ty luôn thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, các chế độ hiện hành theo qui định của Nhà nước được thực hiện đầy đủ. Công ty đã chi trả tiền lương, tiền thưởng đúng hạn. Các chế độ liên quan đến người lao động như: bảo hộ lao động, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thân thể, đặc biệt là bảo hiểm sức khỏe và tai nạn cho người lao động được Công ty quan tâm thực hiện. Môi trường và các điều kiện làm việc được cải thiện và đảm bảo an toàn.

Công ty đã thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, thực hiện các chế độ trợ cấp cho người lao động đảm bảo đúng quy định về pháp luật lao động của Nhà nước và các quy chế của Công ty.

Thường xuyên phối hợp với các tổ chức đoàn thể tổ chức các hoạt động nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho người lao động; tổ chức thăm quan du lịch cho người lao động đạt thành tích xuất sắc trong công tác trong và ngoài nước, tổ chức nghỉ mát cho người lao động.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương
Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.



III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Thuận lợi*

Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tăng trưởng đáng kể, một số hãng tăng chuyên bay hoặc tần suất bay.

Khó khăn

- Nhà xưởng xuống cấp, diện tích chật hẹp làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh và việc duy trì hệ thống chất lượng của Công ty.

Do nắm bắt tình hình thị trường và chủ động ngay từ đầu năm, Công ty đã tích cực triển khai các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh nhằm tận dụng tối đa các cơ hội và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD được giao, số liệu cụ thể như sau:

- Sản lượng chuyển bay: phục vụ 48.360 chuyến – bằng 99% kế hoạch năm, tăng 26% so với năm 2015.
- Sản lượng suất ăn: cung ứng 6.942.972 suất – bằng 103% kế hoạch năm, tăng 17% so với năm 2015.
- Doanh thu: 536,207 tỷ đồng – bằng 102% so với kế hoạch năm, tăng 12% so với năm 2015 (đã tính giảm trừ 13 tỷ đồng chiết khấu).
- Tổng chi phí: 451,551 tỷ đồng - bằng 102% kế hoạch năm, tăng 11% so với năm 2015
- Lợi nhuận trước thuế: 84,656 tỷ đồng – bằng 100,02% so với kế hoạch năm, tăng 8% so với năm 2015.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Số liệu tại Bảng các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Tình hình thanh toán của NCS trong năm ổn định, duy trì mức tiền mặt phù hợp, đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh. Cân đối các khoản thu chi, căn cứ vào từng thời điểm, Công ty gửi các khoản tiền nhân rồi, tăng doanh thu hoạt động tài chính.

Tại thời điểm 31/12/2016, tổng số nợ phải trả: 67.994.020.304 đồng. Đây là các khoản nợ chưa đến hạn phải trả, không có nợ phải trả quá hạn. Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 0.56. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 2.59.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay

Trong năm 2016, tình hình thanh toán của Công ty bình thường. Khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái không đáng kể và không làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Áp dụng điều hành linh hoạt, bám sát diễn biến tình hình thị trường; sắp xếp bố trí nhân lực hợp lý, tiết kiệm nguồn lực; kiểm soát chi phí sản xuất chặt chẽ thông qua định mức; chủ động thiết kế sản phẩm mới phù hợp với từng khách hàng, tập trung chào hàng, cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ; thường xuyên bám sát, theo dõi sát sao biến động giá cả của thị trường để kiểm soát chi phí đầu vào, đàm phán với nhà cung cấp nguyên vật liệu chính để kiểm soát tốt CPI chung...

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Giữ và tăng thị phần thông qua chính sách chất lượng và giá cả phù hợp
- Tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ nhằm phục vụ các khách hàng có yêu cầu cao

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): tuân thủ nghiêm ngặt đối với các quy định về môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Năm 2016, Công ty luôn thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, các chế độ hiện hành theo qui định của Nhà nước được thực hiện đầy đủ. Công ty đã chi trả tiền lương, tiền thưởng đúng hạn.. Các chế độ liên quan đến người lao động như: bảo hộ lao động, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thân thể, đặc biệt là bảo hiểm sức khỏe và tai nạn cho người lao động được Công ty quan tâm thực hiện. Môi trường và các điều kiện làm việc được cải thiện và đảm bảo an toàn.

Công ty đã thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, thực hiện các chế độ trợ cấp cho người lao động đảm bảo đúng quy định về pháp luật lao động của Nhà nước và các quy chế của Công ty.

Thường xuyên phối hợp với các tổ chức đoàn thể tổ chức các hoạt động nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho người lao động; tổ chức thăm quan du lịch cho người lao động đạt thành tích xuất sắc trong công tác trong và ngoài nước, tổ chức nghỉ mát cho người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: thực hiện tốt trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Mặc dù điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, song, năm 2016, tập thể lãnh đạo và người lao động đã đồng lòng, quyết tâm vượt qua mọi thử thách. Với các biện pháp quản trị linh hoạt, thực hiện tốt chính sách tiết kiệm, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo việc làm và thu nhập của người lao động, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Năm 2016, Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty linh hoạt, đạt kết quả tốt.

- Ban lãnh đạo đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng các định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- + Hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Hội đồng quản trị phê duyệt;
- + Hoàn thiện việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017;
- + Triển khai Dự án xây dựng cơ sở chế biến suất ăn mới;
- + Chỉ đạo thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;
- + Triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được Hội đồng quản trị phê duyệt..

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trước nhận định năm 2017 và giai đoạn tới vẫn còn nhiều khó khăn, với định hướng tiếp tục tập trung duy trì tăng trưởng bền vững, Hội đồng quản trị thống nhất tập trung thực hiện các giải pháp sau:

- ✓ Tiếp tục nâng cao và cải tiến chất lượng sản phẩm và dịch vụ, giữ khách hàng hiện có và tìm kiếm thêm khách hàng mới.
- ✓ Xây dựng và nâng cao hệ thống quản trị, các chỉ số quản trị cho từng mảng công việc.
- ✓ Tăng cường hiệu quả quản trị chi phí: sử dụng Bộ chỉ số quản trị dựa trên áp dụng phần mềm tổng thể quản trị sản xuất; nâng cao hiệu quả quản trị chi phí, đặc biệt là quản trị chi phí nguyên vật liệu.
- ✓ Thu hút lao động có chuyên môn, tay nghề cao, đặc biệt là đội ngũ đầu bếp
- ✓ Tập trung triển khai dự án đầu tư cơ sở sản xuất mới.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Phạm Ngọc Vui	Chủ tịch	0%	Thành viên không điều hành
2	Trần Thanh Sơn	Thành viên	0%	Thành viên điều hành
3	Đặng Ngọc Cương	Thành viên	0%	Thành viên không điều hành
4	Phạm Ngọc Long	Thành viên	0,13%	Thành viên điều hành
5	Nguyễn Văn Hùng Cường	Thành viên	0%	Thành viên không điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2016, sự chuyển biến tích cực của nền kinh tế toàn cầu đã tác động tốt đến thị trường vận tải Hàng không. Cùng với việc áp dụng các chính sách phù hợp, Công ty đã hoàn thành kế hoạch được giao. Tuy nhiên, ngoài những yếu tố thuận lợi, Công ty còn phải đối mặt với không những khó khăn không nhỏ: thiếu lao động chuyên môn có tay nghề cao; cơ sở vật chất của Công ty tuy đã được cải thiện song chưa đồng bộ, nhà xưởng chật hẹp, xuống cấp...

Với vai trò là cơ quan quản lý Công ty, Hội đồng quản trị đã thể hiện quyết tâm cao trong việc chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty phân đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao.

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty đã duy trì hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị với số lượng thành viên là 05 người. Hội đồng quản trị đã họp 16 phiên (bao gồm cả các phiên họp dưới hình thức xin ý kiến thành viên bằng văn bản), trong đó tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016; tổ chức triển khai Dự án đầu tư xây dựng cơ sở chế biến suất ăn mới; thực hiện công tác nhân sự; chỉ đạo sát sao công tác đầu tư, phát triển nguồn nhân lực, phát triển thị trường; giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành trong việc thực thi Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ban hành các quy chế quản trị, quy định nội bộ. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị dựa trên sự nhất trí, đồng thuận của các thành viên Hội đồng quản trị, trên cơ sở lợi ích của các cổ đông và vì sự phát triển bền vững của Công ty.

Những nỗ lực trong hoạt động quản trị doanh nghiệp của Hội đồng quản trị năm 2016 đã mang lại những kết quả đáng ghi nhận, được thể hiện trên một số chỉ tiêu sau: Hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 với kết quả cụ thể: Sản lượng suất ăn đạt 103% kế hoạch năm, tăng 8.5% so với năm 2015. Doanh thu vượt 2% so với kế hoạch năm, tăng 7% so với năm 2015.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: không có.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Ông Phạm Ngọc Long

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Võ Đức Hiếu	Trưởng ban	0%
2	Vũ Mạnh Phú	Thành viên	0%
3	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	Thành viên	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2016, Ban kiểm soát Công ty đã tiến hành họp 04 phiên. Nội dung các cuộc họp:

- + Xem xét báo cáo tài chính các quý, báo cáo tài chính năm và báo cáo kiểm toán;
- + Xem xét việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016;
- + Xem xét công tác quản lý/điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc;
- + Thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 và xem xét việc chỉ định công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017;
- + Xem xét các tài liệu họp Hội đồng quản trị; báo cáo nội bộ của Ban điều hành theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

+ Chuẩn bị ý kiến đóng góp cho các nội dung họp của Hội đồng quản trị và thống nhất nội dung Báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.

Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 đã giúp cho Công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực kinh doanh.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương năm 2016	Thù lao năm 2016
1.	Phạm Ngọc Vui	Chủ tịch HĐQT		60,800,000
2.	Đặng Ngọc Cương	Thành viên HĐQT		51,200,000
3.	Võ Đức Hiếu	Trưởng ban kiểm soát		76,800,000
4.	Nguyễn Văn Hùng Cường	Thành viên HĐQT		76,800,000
5.	Vũ Mạnh Phú	Kiểm soát viên		64,800,000
6.	Trần Thanh Sơn	Thành viên HĐQT	594,483,596	76,800,000
7.	Phạm Ngọc Long	Thành viên HĐQT	642,793,886	76,800,000
8.	Vương Thị Phúc Minh	Phó tổng giám đốc	543,167,363	
9.	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	Kiểm soát viên	222,332,209	64,800,000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: giao dịch theo đúng tỷ lệ được chia cho cổ đông hiện hữu trong năm 2016.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: thực hiện tốt các quy định

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đính kèm báo cáo này

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Thanh Sơn